

Số: 05/2025/QĐST-DS

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 147, Điều 280 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST- DS ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP V;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Trưởng phòng xử lý nợ Phán ứng nhanh khách hàng cá nhân miền Bắc;

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Văn C – Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà TTTM Thanh Hóa. Số 27-29 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Người kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn: Công ty Cổ phần M. Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu (nay là phường Cầu Giấy), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T – Phó Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C – Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà TTTM Thanh Hóa. Số 27-29 đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: - Bà Bùi Thị T, sinh năm 1983

- Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1982

Đề có địa chỉ: Thôn 4, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn (nay là thôn Mỹ Dưa, xã Triệu Sơn), tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về xác nhận số tiền nợ:

Ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2025 là 1.710.848.976 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.230.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 36.253.177 đồng, nợ lãi quá hạn 419.414.130 đồng, lãi chậm trả 25.181.669 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10143473/HĐTD ký ngày 13/3/2024; Hợp đồng mua bán nợ số 01/2025/VPB-M ngày 28/02/2025, Công ty Cổ phần M mua một phần (90%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10143473/HĐTD ký ngày 13/3/2024, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2025 là 171.084.898 đồng, trong đó: Nợ gốc 123.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 3.625.318 đồng, nợ lãi quá hạn 41.941.413 đồng, lãi chậm trả 2.518.167 đồng

Ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần M tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2025 là 1.539.764.078 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.107.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 32.627.859 đồng, nợ lãi quá hạn 377.472.717 đồng, lãi chậm trả 22.663.502 đồng

* Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất phương án trả nợ như sau:

Ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T cam đoan trả hết toàn bộ nợ gốc, nợ lãi, lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M chậm nhất đến hết ngày 05/11/2025 tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2025 là 1.710.848.976 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.230.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 36.253.177 đồng, nợ lãi quá hạn 419.414.130 đồng, lãi chậm trả 25.181.669 đồng, theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10143473/HĐTD ký ngày 13/3/2024; Hợp đồng mua bán nợ số 01/2025/VPB-M ngày 28/02/2025, Công ty cổ phần M mua một phần (90%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10143473/HĐTD ký ngày 13/3/2024, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP V chậm

nhất đến hết ngày 05/11/2025 tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2025 là 171.084.898 đồng, trong đó: Nợ gốc 123.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 3.625.318 đồng, nợ lãi quá hạn 41.941.413 đồng, lãi chậm trả 2.518.167 đồng.

Ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T phải trả nợ cho Công ty cổ phần M chậm nhất đến hết ngày 05/11/2025 tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2025 là 1.539.764.078 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.107.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 32.627.859 đồng, nợ lãi quá hạn 377.472.717 đồng, lãi chậm trả 22.663.502 đồng.

Kể từ ngày 06/8/2025 ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T phải tiếp tục trả thêm tiền lãi phát sinh trên số tiền phải thi hành án theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10143473/HĐTD ký ngày 13/3/2024; Hợp đồng mua bán nợ số 01/2025/VPB-M ngày 28/02/2025 Công ty cổ phần M mua một phần (90%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10143473/HĐTD ký ngày 13/3/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi, lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M

*** Về cam kết trả nợ:**

Trường hợp ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T không thanh toán nợ đúng như cam kết, thì đồng ý đề cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ thửa đất số 468, tờ bản đồ số 15, địa chỉ: Thôn 4, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn (nay là thôn Mỹ Dưa, xã Triệu Sơn), tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 684872 sổ vào sổ cấp GCN: CH 004717 – Số 5992/QĐ-UBND do UBND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 21/09/2018 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T. Chi tiết theo hợp đồng thế chấp số LN2202165209423/01 ngày 02/03/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 12/03/2024 để thu hồi khoản nợ.

Trường hợp số tiền từ việc xử lý tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ của ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T, thì Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý buộc ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M cho đến khi các khoản nợ được tất toán theo đúng quy định pháp luật.

*** Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:** Các bên đương sự thỏa thuận, bị đơn ông Nguyễn Minh C và bà Bùi Thị T tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 31.662.734 đồng. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 56.284.546 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004385 ngày 14/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn (nay là Phòng Thi

hành án dân sự Khu vực 3) tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 9- Viện KSND tỉnh Thanh Hoá;
- Viện KSND Khu vực 3 – Thanh Hóa (02 bản);
- Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng

